TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2022/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/TLST-HNGĐ ngày 29/12/2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Tổ 10, ấp 1A, xã M , huyện H , tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C , sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: Tổ 7, ấp 7, xã M , huyện C , tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Gia H1, sinh ngày 23/12/2011 và Nguyễn Gia H2, sinh ngày 21/10/2018 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, thống nhất anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2.Tài sản chung: Không có

2.3. Nợ chung: Không có

2.4. Án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0011663 ngày 29/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Chị Hạnh được trả lại số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M, H, Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà